Mẫu số 20-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN[1]..... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../.....[2]/QĐXXST-HS

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM

TÒA ÁN [3].....

Căn cứ vào các điều 45, 255 và 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:…/…/TLST-HS ngày…tháng…năm….

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo (các bị cáo):[4]

Bị Viện kiểm sát[5]

Truy tố về tội (các tội)[6]

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều)..... của Bộ luật Hình sự.

[7]…….

Thời gian mở phiên tòa:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....

Địa điểm mở phiên tòa:[8].....

Vụ án được[9] .....

Điều 2.

1. Những người tiến hành tố tụng:[10]

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có 5 người): Ông (Bà)

Thẩm phán dự khuyết (nếu có): Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông (Bà)

Hội thẩm nhân dân (quân nhân) dự khuyết (nếu có): Ông (Bà)

Thư ký phiên tòa: Ông (Bà)

Thư ký phiên tòa dự khuyết (nếu có): Ông (Bà)

Đại diện Viện kiểm sát.....tham gia phiên tòa:

Ông (Bà) Kiểm sát viên.

Ông (Bà) Kiểm sát viên.

Ông (Bà)…….…….. Kiểm sát viên dự khuyết (nếu có).

2. Những người tham gia tố tụng:[11]

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

Nơi nhận:
-[12] .....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 20-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm, nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H), nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/QĐ-TA).

(4) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nghề nghiệp, nơi cư trú của bị cáo (các bị cáo); trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.

(5) tên Viện kiểm sát truy tố.

(6) ghi cụ thể tội danh (các tội danh) mà Viện kiểm sát truy tố.

(7) trường hợp Tòa án xét xử bị cáo về khoản hoặc tội danh nặng hơn khoản hoặc tội danh mà Viện kiểm sát truy tố thì ghi bị Tòa án đưa ra xét xử về tội (các tội) (ghi rõ tội danh, điều khoản của Bộ luật Hình sự mà Tòa án sẽ xét xử).

(8) ghi cụ thể địa điểm nơi xét xử vụ án.

(9) xét xử công khai hoặc xét xử kín.

(10) ghi đầy đủ họ tên của các Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký phiên tòa; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm; ghi tên của Viện kiểm sát và họ tên Kiểm sát viên, Kiểm sát viên dự khuyết thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa. Cần chú ý không ghi chức vụ của Thẩm phán; đối với vụ án hình sự thông thường thì không ghi chức vụ, nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân); đối với vụ án hình sự có bị cáo là người dưới 18 tuổi thì ghi nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân).

(11) ghi đầy đủ họ tên những người tham gia tố tụng và những người khác được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa (nếu có).

(12) Viện kiểm sát truy tố, bị cáo (các bị cáo) và những người tham gia tố tụng.